TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2020/HS-ST
Ngày 07/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông: Nguyễn Huy Cận và bà Trịnh Thị Huệ

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Huệ - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa: Ông Bùi Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 120/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2020/QĐXXST-HS ngày 18/8/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Thị M; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 25/11/19xx, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKHKTT: Thon x, xã Đ1, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: Tổ x, khu S1, phường S2, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn N và bà: Phùng Thị B; Chồng: Nguyễn Văn H1; Có 02 con: lớn sinh năm 20xx, con nhỏ sinh năm 20xx; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 12/5/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh - Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị H2, sinh năm 19xx, trú tại: Tổ x, khu x, phường T1, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: Tổ 7, khu An Sơn, phường S2, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh - Vắng mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng: Anh Phạm Văn A - Vắng mặt tại phiên tòa.

* *Người chứng kiến:* Ông Vũ Thanh B, ông Vũ Như S1 – Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 5 giờ 50 phút ngày 12/5/2019, tại khu vực tổ xx, khu S1, phường Đ2, thành phố Cẩm Phả, Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang Hoàng Thị M có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu

trắng có tổng khối khối lượng là 0,171 gam ma túy loại heroine, ngoài ra còn thu giữ của M: 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh, biển kiểm soát xxSx-xxx.xx.

Tại bản kết luận giám định số 473/GĐMT ngày 15/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng trong 02 gói giấy thu giữ của Hoàng Thị M gửi giám định là ma túy, loại heroine, tổng khối lượng 0,171 gam.

Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo Hoàng Thị M khai nhận về hành vi phạm tội cụ thể như sau: Bị cáo sử dụng ma túy loại heroine từ đầu năm 2018, khoảng 05 giờ 30 phút ngày 12/5/2020 do có nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo đã mượn xe mô tô biển kiểm soát 14S1-037.51 của chị Phạm Thị H2 (khi mượn bị cáo chỉ nói đi có việc) rồi điều khiển xe đi đến nhà anh T2 (thọt) ở cạnh cây xăng phường S2 để mua ma túy, khi gặp T2 bị cáo đã đưa cho T2 100.000 đồng, T2 đưa cho bị cáo 02 gói ma túy được gói trong giấy kẻ ô ly màu trắng. Sau khi nhận được ma túy bị cáo lên xe máy định mang ma túy về nhà trọ để sử dụng, mới đi được mấy mét thì bị Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 02 gói giấy bên trong chứa ma túy loại heroine, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen lắp sim số 0364.731.xxx (là của bị cáo) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen lắp sim số 0388.269.xxx (bị cáo mượn của chị H2), cả hai chiếc điện thoại bị cáo không dùng để liên lạc mua ma túy. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố đối với bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không bị oan. Bị cáo thấy ân hận về hành vi phạm tội của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Phạm Thị H2, vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: Bị cáo là bạn và ở trọ ngay gần nhà chị, ngày 12/5/2020 chị cho bị cáo mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh biển kiểm soát 1xSx-0x7.xx và 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen để đi có việc, chị không biết bị cáo M sử dụng xe vào việc đi mua ma túy, chị đã được cơ quan cảnh sát điều tra trả lại điện thoại di động và xe mô tô nên không có yêu cầu gì khác.

Người làm chứng là anh Phạm Văn A, vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: Cuối năm 2019 anh đã bán chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh (xanh, đen bạc) biển kiểm soát xxSx-xxx.xx cho chị Phạm Thị H2 với giá 10 triệu đồng, khi mua bán hai bên có viết giấy mua bán, sau khi nhận đủ tiền anh đã giao xe cho chị H2 sử dụng.

Ông Vũ Thanh B và ông Vũ Như S1 – là người chứng kiến trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: Các ông chứng kiến công an bắt giữ Hoàng Thị M, M tự giác giao nộp 02 gói giấy gói bằng vở ô li học sinh bên trong có chứa chất bột màu trắng, M khai nhận đó là ma túy heroine, ngoài ra công an còn thu giữ của M 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 xe mô tô Honda Wave màu xanh biển kiểm soát soát xxSx-xxx.xx. Công an đã tiến hành lập biên bản, niêm phong số ma túy heroine và các vật chứng thu giữ của M theo đúng quy định.

Bản cáo trạng số 114/CT-VKSCP ngày 05/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Hoàng Thị M về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Hoàng Thị M từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/5/2020 về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, trả lại cho bị cáo **Hoàng Thị M** 01 điện thoại di động Nokia màu đen không liên quan đến việc phạm tội.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được qui định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thị M không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà Cẩm Sơn khai nhận về hành vi phạm tội đúng với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 06 giờ 15 phút ngày 12/5/2020; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; cũng như Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; Phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người chứng kiến cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Cẩm Sơn đã có hành vi tàng trữ 0,171 gam ma túy loại Heroine vào ngày 12/5/2020 nhằm mục đích để sử dụng thì bị công an phát hiện bắt giữ nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, do vậy cần chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma tuý không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà còn làm phát sinh nhiều tội phạm khác và là hiểm

hoạ đối với mọi gia đình và xã hội. Chính vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội đã gây ra nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định lại nghiện ma túy, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì còn nguyên dấu niêm phong số: 473/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên tuyên tịch thu tiêu hủy. Cơ quan công an thu giữ của bị cáo: 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen trong đó có 01 chiếc điện thoại bị cáo mượn của chị Phạm Thị H2 cùng chiếc xe mô tô Honda Wave màu xanh biển kiểm soát soát xxSx-xxx.xx, chị H2 không biết bị cáo dùng làm phương tiện đi mua ma túy, cơ quan công an đã trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Chiếc điện thoại Nokia gắn sim số 0364.731.883 bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với người đàn ông tên T2 theo bị cáo khai là người bán ma túy cho bị cáo, hiện vắng mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Thị M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Hoàng Thị M 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/5/2020;

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì số: 473/KLGĐ còn nguyên dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định.

Trả lại cho bị cáo Cẩm Sơn 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, model: TA1034, số IMEI 1: 358567080673xxx, số IMEI 2: 35856708309xxxx kèm 01 sim, 01 pin.

Tình trạng vật chứng, tài sản thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 169/BB-THA ngày 20/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Hoàng Thị M phải nộp: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân tỉnh QN;*
- *Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;*
- *Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm Phả;*
- *Công an TP Cẩm Phả, CQ THA hình sự;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh QN;*
- *Chi cục thi hành án dân sự TP.Cẩm Phả;*
- *Bị cáo, người có quyền lợi NVLQ;*
- *Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.*

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Nguyễn Thị Quỳnh